

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HSST

Ngày: 19 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Tiến.

Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ và bà Hoàng Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Vân Hà - Chức vụ Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/HSST, ngày 10 tháng 4 năm 2020, đối với:

- *Bị cáo:* Họ và tên Trần Xuân H (tên gọi khác: không); Sinh ngày 15/7/1981, tại huyện H, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khối 1, phường VT, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Họ tên cha: Trần Minh H (chết); Họ tên mẹ: Võ Thị M, sinh năm 1953; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; Con có 1 con sinh năm 2008; Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo con thứ tư. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 16/4/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong hình phạt ngày 11/12/2005; Ngày 23/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 26 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong hình phạt ngày 04/6/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2020, đến ngày 27/02/2020 bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay (*có mặt*).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Xuân H,

Ông Dương Đức T - Luật sư Văn phòng luật sư DT, thuộc đoàn luật sư tỉnh Nghệ An, Địa chỉ: Số 276 – đường P, TP V, tỉnh Nghệ An. (*có mặt*)

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Đức H – Sinh năm 1982,

Địa chỉ cư trú: khối 7, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (*Vắng mặt*)

2. Anh Phạm Vương B – Sinh năm 1971,

Địa chỉ cư trú: khối C, phường VT, Thành phố V, tỉnh Nghệ An. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ, ngày 24/02/2020, tại Quốc lộ 46C, thuộc khu vực xóm 10, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an huyện N; Đoàn biên phòng cửa khẩu C, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang Trần Xuân H, sinh năm 1981, trú tại khối 1, phường VT, thành phố V, tỉnh Nghệ An đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ trong túi quần của H một gói ni lông màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi ma túy), có khối lượng 86,3 gam.

Quá trình điều tra bị can khai nhận: Vào chiều ngày 23/02/2020, có một người đàn ông ở TH (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) gọi điện thoại cho Trần Xuân H nói: *“Ngày mai anh chở mẹ vào đi chùa, em lấy cho anh một lệnh đá”*, H đồng ý. Khoảng 11 giờ ngày 24/02/2020 người này gọi điện thoại cho H dục lấy ma túy, nên H đã gọi điện cho C ở xã HT, huyện H, tỉnh Nghệ An để hỏi mua ma túy đá. C trả lời: *“Không có, nếu muốn thì chiều đến chỗ Chợ S ở huyện N sẽ có người đưa đến”*. H nói với C: *“Em muốn lấy một lệnh đá”*, C trả lời: *“Cầm theo 35 triệu đến chợ S lấy ma túy”*. Sau đó H gọi điện cho người đàn ông ở TH thỏa thuận giá bán ma túy là 45 triệu đồng. Người này đồng ý và hẹn giao ma túy lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày tại đường đê ven Sông. Sau đó H đến Công ty cổ phần ô tô M tại số 61, đường T, thành phố V thuê xe ô tô TOYOTA hiệu Vios, BKS 37A-... lên thị trấn N để mua ma túy. Trước khi đi H rủ Phạm Vương B (sinh năm 19..., trú tại khối C, phường VT, thành phố V, tỉnh Nghệ An) cùng đi. Khoảng 18 giờ, ngày 24/02/2020 H lái xe đến Chợ S và điện thoại cho C nói: *“Em đến cổng Chợ S rồi, đi ô tô màu trắng”*, C trả lời: *“Sẽ có người đàn ông đi xe Dream đến giao ma túy”*. Khoảng 10 phút sau, H thấy một người đàn ông đi xe máy Dream đến gần chỗ xe H đang dừng. H xuống xe hỏi: *“Anh có mang ma túy ra cho em không?”*, người này nói: *“Đưa tiền đây”*. H đưa cho người này 35 triệu đồng, người này cầm tiền rồi bỏ đi. Khoảng 19 giờ 30 phút, người đàn ông quay lại nói: *“Đi thêm một khoảng 1 km nữa thì dừng lại”*. H đi xe thêm 1 km nữa thì dừng xe, H xuống xe thì người này đưa cho H một gói ma túy dạng đá, H cất vào túi quần. Cùng lúc đó người đàn ông ở TH gọi điện hỏi: *“Đã có ma túy chưa?”*, H trả lời: *“Có rồi, đang về”*. Khoảng 21 giờ ngày 24/02/2020, H điều

khuyến xe đến đoạn đường đê ven Sông, thuộc xã P, huyện N thì xuống xe, còn Phạm Vương B ngồi trên xe. H đi bộ khoảng 100m thì gặp người đàn ông mua ma túy. Khi H và người đàn ông đang giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng chức năng bắt giữ cùng với 86,3 gam ma túy, lợi dụng sơ hở, người đàn ông mua ma túy trốn thoát.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã quyết định trưng cầu giám định. Theo Bản kết luận giám định số: 306/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 25/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Xuân H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) số các hạt tinh thể màu trắng (01 gói) thu giữ của Trần Xuân H có khối lượng là 86,3 gam (Tám mươi sáu, phẩy ba gam).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 86,3 gam Methamphetamine, đã lấy 11,39 gam để giám định, còn lại 74,91 gam.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, Imell: 352736017347314.

- 01 (một) cân điện tử tiểu ly màu nâu, nhãn hiệu MINI SCALE

Vật chứng được chuyển giao cho Cục thi hành án Dân sự Nghệ An quản lý.

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKS-P1, ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã Truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 3 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 3 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt đối với Trần Xuân H từ 17 đến 18 năm tù. Xét Trần Xuân H không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không có, vì vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 74,91 gam Methamphetamine. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số Imell: 352736017347314; 01 (một) cân điện tử tiểu ly màu nâu, nhãn hiệu MINI SCALE. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định về tội danh điều luật, tình tiết định khung với bị cáo như Cáo trạng quy kết là hoàn toàn chính xác. Luật sư đề nghị hội đồng xem xét các tình tiết giảm nhẹ như khai báo thành khẩn, bố bị cáo là người có công với nước, tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng huy

chương kháng chiến, Huy chương chiến sỹ vẻ vang để giảm nhẹ một phần hình phạt với bị cáo như quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư đã bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa cho bị cáo đã tiến hành tố tụng như ra các văn bản tố tụng, quyết định tố tụng; lấy lời khai, hỏi cung bị can; Trưng cầu giám định; Kết luận giám định theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa không có khiếu nại, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đều được thực hiện đúng pháp luật.

[2] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai, bị cáo Trần Xuân H hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, của nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định là hoàn toàn phù hợp với nhau. Xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận Trần Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố.

Bị cáo đã mua khối lượng 86,3 gam Methamphetamine bán cho người khác thì bị bắt quả tang, chính vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo điểm b, khoản 3 điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân của bị cáo được xác định là xấu, đã bị xét xử hai lần các tội về ma túy. Lần phạm tội này thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, vì vậy, với bị cáo phải nghiêm khắc lên án nhất thiết phải cách ly xã hội thời gian dài để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người có công được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, Huy chương chiến sỹ giải phóng trong kháng chiến chống Mỹ. Vì vậy, cần coi đó là những tình tiết giảm nhẹ như quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[6] Trong vụ án này, Trần Xuân H khai mua ma túy của người đàn ông tên C, khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m7, ở xã HT, huyện H, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh trên địa bàn xã HT, huyện H nhưng không có đối tượng như nêu ở trên, vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông trực tiếp giao bán ma túy cho H ở khu vực Chợ S, huyện N và người đàn ông ở TH mua ma túy của Trần Xuân H do không có lai lịch cụ thể cho nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

Đối với anh Phạm Vương B - Sinh năm 1971, trú tại khối C, phường VT, Thành phố V, tỉnh Nghệ An là người đi cùng xe với Trần Xuân H, quá trình điều tra xác định anh B không biết, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Trần Xuân H cho nên anh B không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Vật chứng: Xét 74,91 gam Methamphetamine (*Còn lại sau khi giám định*), thu giữ của Trần Xuân H là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen Imell 352736017347314; 01 (một) cân điện tử tiểu ly màu nâu, nhãn hiệu MINI SCALE thu giữ của Trần Xuân H là công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm nên tịch nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt Trần Xuân H 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/02/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 74,91 gam Methamphetamine;

Tịch thu sung sung ngân sách Nhà nước 01(một) điện thoại di động Nokia màu đen Imell 352736017347314; 01 (một) cân điện tử tiểu ly màu nâu, nhãn hiệu MINI SCALE. (*Chi tiết vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An*).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Trần Xuân H phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an T. Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an T. Nghệ An;
- Luật sư bào chữa cho BC;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Ngô Sỹ Tiến